

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 74/2026/DS-ST

Ngày 28/4/2026

Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÂM ĐỒNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Trần Thị Quế**.

2. Bà: **Nguyễn Thị Tài**.

Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Bảo Trung** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Phạm Văn Thành**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL cũ; địa chỉ: Số 8 Nguyễn Tất Thành, Thôn 8 Lộc Thắng, xã BL 1, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai, lưu động theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 527/2025/TLST- DS ngày 15/12/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2026/QĐXXST-DS ngày 20/3/2026, quyết định hoãn phiên tòa số 70/2026/QĐST -DS ngày 10/4/2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** bà Hoàng Thị Tuyết H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 9 Lộc N, xã BL 1, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Hoàng ĐA, sinh năm 1999; địa chỉ: 533 Trần P, phường B'L, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** ông Đỗ Huỳnh Nhất D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 11 Lộc N, xã BL 1, tỉnh Lâm Đồng.

(ông Anh có đơn vắng mặt, ông D vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ghi ngày 03/11/2025, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:* Ngày 30/3/2022, bà Hoàng Thị Tuyết H có cho ông Đỗ Huỳnh Nhất D vay 300.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả là ngày 30/6/2023. Sau khi đến hạn, bà H đã đòi nhiều lần nhưng ông D không trả số tiền trên. Do đó, bà H yêu cầu ông D trả nợ gốc 300.000.000đ và lãi phát sinh được tính 10%/năm, tính từ ngày 01/11/2025 đến ngày xét xử 28/04/2026 là  $300.000.000đ \times 33 \text{ tháng} \times 27 \text{ ngày} \times 0.83\% = 84.411.000.000đ$ . Tổng cộng gốc và lãi suất yêu cầu là 384.411.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm mười một ngàn đồng).

*Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp nguyên đơn cung cấp:* Bản gốc giấy vay tiền ngày 30/3/2022 giữa ông D và bà H.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông D không đến Tòa án làm việc và không có trình bày nào.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn chịu án phí sơ thẩm và hoàn trả tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Đây là vụ án dân sự về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Lâm Đồng theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Ông D vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng; ông Anh có đơn xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] *Về nợ gốc:* Căn cứ nội dung giấy vay tiền ngày 30/3/2022 thể hiện ngày 30/3/2022, ông Đỗ Huỳnh Nhất D có vay của bà Hoàng Thị Tuyết H số tiền 300.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất vay, thời hạn vay đến ngày 30/6/2023 ông D sẽ trả số tiền trên. Theo ông Hoàng ĐA trình bày, sau khi đến hạn bà H đã đòi nhiều lần nhưng ông D không số tiền vay. Do ông D không đến Tòa án làm việc, không có bất kỳ lời trình bày nào xác định có hay không nội dung vay tiền. Hội đồng xét xử căn cứ vào trình bày của phía nguyên đơn và Giấy vay tiền ngày 30/3/2022 để xem xét yêu cầu khởi kiện của bà H. Tính từ ngày vay tiền 30/3/2022 cho đến ngày bà H khởi kiện đã quá thời hạn vay; ông D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ (ngày 01/7/2023). Do đó, cần buộc ông D phải trả cho bà H số tiền nợ gốc 300.000.000đ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự.

[2.2] *Về lãi suất:* Căn cứ giấy vay tiền và trình bày của nguyên đơn thì hợp đồng vay tiền nêu trên là hợp đồng vay có thời hạn và không có thỏa thuận lãi suất. Bà H yêu cầu ông D trả lãi suất phát sinh được tính 10%/năm tính từ ngày 01/11/2025 đến ngày xét xử 28/04/2026 là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về việc hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, ...

Từ những nhận định trên cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc ông D trả cho bà H tổng cộng gốc và lãi suất là 384.411.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm mười một ngàn đồng).

[3] **Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc ông D phải chịu

án phí trên số tiền gốc và lãi có nghĩa vụ trả cho bà H là 19.220.000đ (384.411.000đ x 5%).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 328; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Tuyết H về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” với bị đơn ông Đỗ Huỳnh Nhất D.

Buộc ông Đỗ Huỳnh Nhất D có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị Tuyết H số tiền 384.411.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm mười một ngàn đồng).

*“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự”.*

### **2. Về án phí:**

- Buộc ông D phải nộp 19.220.000đ (Mười chín hai trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà H 9.243.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0010471 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**3. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 4;
- THADS tỉnh Lâm Đồng (Phòng THADS Khu vực 4);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Linh**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 28/4/2026.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Linh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: **Trần Thị Quế**.

2. Bà: **Nguyễn Thị Tài**.

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số 527/2025/TLST- DS ngày 15/12/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2026/QĐXXST-DS ngày 20/3/2026, quyết định hoãn phiên tòa số 70/2026/QĐST -DS ngày 10/4/2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** bà Hoàng Thị Tuyết H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 9 Lộc N, xã BL 1, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Hoàng ĐA, sinh năm 1999; địa chỉ: 533 Trần Phú, phường B’Lao, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** ông Đỗ Huỳnh Nhất D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 11 Lộc N, xã BL 1, tỉnh Lâm Đồng.

***Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:***

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 328; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Tuyết H về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” với bị đơn ông Đỗ Huỳnh Nhất D.

Buộc ông Đỗ Huỳnh Nhất D có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị Tuyết H số tiền 384.411.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm mười một ngàn đồng).

“*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự*”.

## **2. Về án phí:**

- Buộc ông D phải nộp 19.220.000đ (Mười chín hai trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà H 9.243.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0010471 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

**3. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đề yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

- + Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Tài: Thống nhất toàn bộ nội dung như trên.
- + Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Quế: Thống nhất toàn bộ nội dung như trên.
- + Ý kiến của chủ tọa: Thống nhất toàn bộ nội dung như trên.

Hội đồng xét xử biểu quyết: 3/3, đạt tỷ lệ 100%.

Buổi hội ý kết thúc vào lúc 10 giờ 00 phút, cùng ngày các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận nội dung đã quyết định.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tài**

**Trần Thị Quế**

**Nguyễn Văn Linh**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 4-LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**

## BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 12/8/2025.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà: **Nguyễn Thị Tài**

+ Bà: **Trần Thị Quế**.

Tiến hành hội ý đối với vụ án dân sự thụ lý số 120/2025/TLST-DS ngày 12/6/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Bùi Công Trung, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn 8 xã Lộc Nam, BL 3, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Bà Ka Trôn, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn 16 Lộc Thắng, BL 1, tỉnh Lâm Đồng.

Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 40/QĐDS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

*Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:*  
Bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự

+ *Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Quế:* Thống nhất hoãn phiên tòa.

+ *Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Tài:* Thống nhất hoãn phiên tòa.

+ *Ý kiến của chủ tọa:* Thống nhất hoãn phiên tòa.

Hội đồng xét xử biểu quyết: 3/3, đạt tỷ lệ 100%.

Buổi hội ý kết thúc vào lúc 08 giờ 55 phút, cùng ngày các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận nội dung đã quyết định.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tài      Trần Thị Quế**

**Nguyễn Văn Linh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Sáu**

**Phạm Đức Minh**

**Nguyễn Văn Linh**